

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1.

Căn cứ Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024 -2025 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 5307/SGDDT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1211/GĐĐT ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện thu chi năm học 2024-2025;

Căn cứ biên bản buổi họp Cha mẹ học sinh các lớp vào ngày 11,12/9/2024, 100% Cha mẹ học sinh các lớp thống nhất thực hiện các khoản thu và mức thu đối với các dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 3527/UBND-GĐĐT ngày 11 tháng 10 năm 2024 của UBND Quận 1 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn giảm, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 1;

Trường Mầm non Phạm Ngũ Lão đề xuất thực hiện các khoản thu năm học 2024 – 2025 như sau:

1/ Mức thu học phí

Cấp học	Mức học phí
- Nhà trẻ (Gấu Bông)	200.000 đồng/học sinh/tháng
- Mẫu giáo (Mầm, Chồi)	160.000 đồng/học sinh/tháng
- Mẫu giáo (Lá)	Được miễn học phí (hưởng từ ngày 01/9/2024) theo Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND Thành phố Hồ Chí Minh ngày 16 tháng 7 năm 2024.

2/ Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND

TT	Nội dung	Mức thu (Nhà trẻ - Mẫu giáo)	Ghi chú
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	550.000 đồng/hs/tháng	Giữ nguyên mức thu như năm học 2023-2024
2	Dịch vụ phục vụ ăn sáng (thu khi phụ huynh có nhu cầu đăng ký cho bé ăn sáng)	220.000 đồng/hs/tháng	Giữ nguyên mức thu như năm học 2023-2024.
3	Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ (bao gồm dịch vụ trông giữ trong các ngày nghỉ, không bao gồm các ngày lễ tết, không bao gồm tiền ăn)	50.000 đồng/hs/ngày	Giữ nguyên mức thu như năm học 2023-2024.
4	Dịch vụ nhân viên nuôi dưỡng (phần kinh phí xã hội hoá theo Khoản 2, Điều 1, Nghị quyết 04/2021/NQ-HĐND ngày 23/03/2021 của HĐND TP)	120.000đồng/hs/tháng	Giữ nguyên mức thu như năm học 2023-2024
5	Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu	32.000 đồng/hs/năm	Tăng 6,3% so với NH 2023-2024 (tăng 2.000 đồng/hs/năm)
6	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	38.000 đồng/hs/tháng	Tăng 10,5% so với NH 2023-2024 (tăng 4.000đồng/hs/tháng)

3/ Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác (phục vụ theo nhu cầu phụ huynh đăng ký, không bắt buộc)

TT	Nội dung thu	Mức thu (Mẫu giáo)	Ghi chú
I. Tiền tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và chương trình nhà trường			
1	Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, thể dục tự chọn, câu lạc bộ, học bơi (vẽ, nhíp điệu)	80.000 đồng/hs/tháng	Giữ nguyên mức thu như năm học 2023-2024
2	Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống	120.000 đồng/hs/tháng	Giữ nguyên mức thu như năm học 2023-2024
3	Tiền tổ chức học ngoại ngữ sử dụng phần mềm hỗ trợ	200.000 đồng/hs/tháng	Tăng 10% so với NH 2023-2024 (tăng 20.000 đồng/ hs/tháng)

4/ Các khoản thu cho cá nhân học sinh.

TT	Nội dung thu	Mức thu (Nhà trẻ - Mẫu giáo)	Ghi chú
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	400.000 đồng/hs/năm	Giữ nguyên mức thu như năm học 2023-2024
2	Tiền mua sắm đồng phục học sinh	170.000đồng/bộ	Giữ nguyên mức thu như năm học 2023-2024
3	Tiền học phẩm học cụ, học liệu:		
3.1	<i>Học phẩm</i>	30.000 đồng/hs/năm	Giữ nguyên mức thu như năm học 2023-2024
3.2	<i>Học cụ - Học liệu</i>	320.000 đồng/hs/năm	Tăng 1,5% so với NH 2023-2024 (tăng 5.000 đồng/hs/năm)
4	Tiền suất ăn bán trú	40.000 đồng/hs/ngày	Tăng 12,5% so với NH 2023-2024 (tăng 5.000 đồng/hs/ngày)
5	Tiền suất ăn sáng (<i>phục vụ theo nhu cầu của học sinh, không bắt buộc</i>)	19.000 đồng/hs/ngày	Tăng 10,5% so với NH 2023-2024 (tăng 2.000 đồng /hs/ngày)
6	Tiền nước uống	15.000 đồng/hs/tháng	Giữ nguyên mức thu như năm học 2023-2024

Nơi nhận

- Phòng GD & ĐT Q1;
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Thùy Xuân